

Số: 22/2025/QĐST- HNGĐ

KĐ, ngày 08 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 137/2024/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đào Thị H - sinh năm 1986.

Quê quán và nơi ở hiện nay: thôn N X, xã VX, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

Nơi đăng ký HKTT: thôn A X, xã TT, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc H - sinh năm 1986.

Nơi cư trú: thôn A X, xã TT, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Hoàng Đ A, sinh ngày 16/5/2007 và cháu Hoàng P A, sinh ngày 09/4/2018

Những người đại diện theo pháp luật của cháu Hoàng Đ A và cháu Hoàng PA: Chị Đào Thị H và anh Hoàng Ngọc H.

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 28 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị H và anh Hoàng Ngọc H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị H và anh Hoàng Ngọc H đều nhất trí tự nguyện ly hôn.

2. Về con chung: Chị H và anh H đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Đ A, sinh ngày 16/5/2007 và cháu Hoàng P A, sinh ngày 09/4/2018, hiện nay cháu P A và cháu Đ A đang do anh H nuôi dưỡng. Chị H và anh H thoả thuận giao cháu P A và cháu Đ A cho anh H được nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18) tuổi, anh H tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con. Chị H được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Chị H và anh H đều tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: 4. Về án phí: Chị H và anh H thống nhất để chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001669 ngày 25/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện KĐ. Hoàn trả chị Đào Thị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THAHS);
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã TT (GCNKH số 12, quyền số 01 ngày 09/02/2007);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ THnh Long

